

Bản án số: 143/2022/HS-PT
Ngày: 16-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY N

- *T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyền.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Thùy Trang;

2. Ông Nguyễn Văn Bình.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây N.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N tham gia phiên tòa:* Ông Trần Quốc Vương- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây N xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 120/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Quốc H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa T, tỉnh Tây N.

Bị cáo kháng cáo:

Phạm Quốc H, sinh năm 2001, tại tỉnh Tây N; nơi cư trú: nhà số 132, tổ 6, khu phố Long Kim, phường Long T T, thị xã Hòa T, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh N và bà Nguyễn Thị Lệ H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1976; cư trú tại: số 2-4 Huỳnh Thanh M, khu phố 1, phường Long Hoa, thị xã Hòa T, tỉnh Tây N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo H là nhân viên bán hàng điện cơ cho cửa hàng “Xuân Duyên” tại 2-4 đường Huỳnh Văn M, khu phố 1, phường Long Hoa, thị xã Hòa T, tỉnh Tây

N do bà Nguyễn Thị Hồng N làm chủ. Quá trình làm việc lợi dụng sơ hở của chủ cửa hàng, bị cáo lén lút lấy chìa khóa kho chứa hàng làm thêm chìa khóa mới cất giữ nhằm trộm cắp tài sản. Bị cáo nhiều lần sử dụng chìa khóa của mình mở kho lấy trộm thiết bị điện và dùng xe mô tô chở về nhà cất giấu, sau đó rao bán trên mạng xã hội Facebook các thiết bị đã trộm được để lấy tiền tiêu xài. Bà N kiểm tra kho hàng phát hiện bị mất nhiều máy, thiết bị điện nên làm đơn trình báo Công an. Qua làm việc bị cáo thừa nhận trộm cắp tài sản trong kho chứa hàng của bà N như máy khoan, máy mài, máy siết bulong..., từ tháng 6/2021 đến tháng 7/2021 bị cáo thực hiện các vụ trộm, cụ thể:

+ Vụ thứ 1: khoảng 19 giờ, đầu tháng 6/2021, bị cáo H điều khiển xe mô tô đến kho chứa hàng rồi dùng chìa khóa mang theo mở cửa kho lấy trộm: 01 máy khoan búa, 01 máy mài, 02 máy siết bulong. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.521.097 đồng;

+ Vụ thứ 2: khoảng 19 giờ, sau vụ thứ nhất khoảng 05 ngày, bị cáo đến kho hàng lấy trộm tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.652.297 đồng;

+ Vụ thứ 3: khoảng 19 giờ, sau vụ thứ 2 khoảng 04 ngày, bị cáo đến kho hàng lấy trộm tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.485.000 đồng;

+ Vụ thứ 4: khoảng 19 giờ, sau vụ thứ 3 khoảng 07 ngày, lấy trộm tài sản giá trị là 4.833.417 đồng;

+ Vụ thứ 5: khoảng 19 giờ, sau vụ thứ 4 khoảng 05 ngày, lấy trộm tài sản giá trị là 7.176.838 đồng;

+ Vụ thứ 6: khoảng 19 giờ, sau vụ thứ 5 khoảng 05 ngày, lấy trộm tài sản giá trị là 9.900.518 đồng;

+ Vụ thứ 7: khoảng 19 giờ, ngày 19/7/2021, lấy trộm tài sản giá trị là 11.681.506 đồng;

Tổng cộng bị cáo H đã thực hiện 07 lần lấy trộm tài sản có giá trị tổng cộng là 51.250.673 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: bà N đã nhận lại được một số tài sản, đã thỏa thuận bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho bà N, bà N không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa T, tỉnh Tây N đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo H 02

(hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại bà Nguyễn Thị Hồng N đã nhận số tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, bị cáo Phạm Quốc H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N đề nghị: không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa T, tỉnh Tây N.

Lời nói sau cùng của bị cáo: không trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Quốc H xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10-6-2022 bị cáo Phạm Quốc H có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn về trình tự, thủ tục kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Quốc H thừa nhận lợi dụng sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của bà N, bị cáo đã lấy trộm các thiết bị điện để trong kho chứa hàng của bà N đem bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không bị oan.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận bị

cáo đã trộm cắp 22 máy, thiết bị điện các loại của bà N, tổng giá trị là 51.250.673 đồng.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấy rằng:

[3.1] Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 27-5-2022 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa T, tỉnh Tây N xét xử bị cáo Phạm Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được áp dụng theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Nhưng vì lợi ích cá nhân muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của bà N đem bán lấy tiền tiêu xài, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo.

[3.3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ bổ sung để làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích nêu trên, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 27-5-2022.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa T, tỉnh Tây N. Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Quốc H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây N.
- TAND thị xã Hòa T;
- Công an thị xã Hòa T ;
- Chi cục THADS thị xã Hòa T ;
- Phòng PV06. CA tỉnh Tây N;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh Tây N;
- Phòng KTNV&THA.TATTN;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Tuyền

